

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ

Số: 411022000232

(Đăng ký lại doanh nghiệp đã hoạt động theo Giấy phép đầu tư số 2071/GP ngày 18 tháng 8 năm 1998, Giấy phép đầu tư điều chỉnh số 2071/GPĐC ngày 06 tháng 9 năm 1999 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Giấy phép đầu tư điều chỉnh số 2071/GPĐC-BKH-HCM ngày 04 tháng 3 năm 2002 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

Chứng nhận lần đầu: ngày 06 tháng 5 năm 2008

Chứng nhận thay đổi lần thứ 4: ngày 20 tháng 9 năm 2014

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 29 tháng 11 năm 2005; Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005, Nghị định số 43/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp và Nghị định số 05/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều quy định về thủ tục hành chính của Nghị định số 43/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010; Nghị định số 102/2010/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2010 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp ngày 03 tháng 6 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp ngày 19 tháng 6 năm 2013 và các văn bản hướng dẫn, điều chỉnh có liên quan;

Xét hồ sơ đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư của CÔNG TY TNHH COSCO CONTAINER LINES VIỆT NAM nộp ngày 25 tháng 02 năm 2014, bổ sung ngày 22 tháng 7 năm 2014; Theo Tờ trình số 7019/TTr-SKHĐT ngày 26 tháng 8 năm 2014 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh,

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Chứng nhận:

1. CÔNG TY TNHH COSCO CONTAINER LINES VIỆT NAM hoạt động theo Giấy chứng nhận đầu tư số 411022000232, chứng nhận thay đổi lần thứ 3 ngày 29 tháng 8 năm 2013 do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp; điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư với nội dung như sau: *cập nhật thông tin thay đổi địa chỉ trụ sở chính và đại diện theo pháp luật của Nhà đầu tư Việt Nam; cập nhật thông tin thay đổi địa chỉ trụ sở chính và đại diện theo ủy quyền*



của Nhà đầu tư nước ngoài; cập nhật thông tin thay đổi chỗ ở hiện nay của Người đại diện theo pháp luật của Doanh nghiệp; tăng vốn điều lệ và vốn góp thực hiện dự án (tăng thêm 5.801.445.000 đồng Việt Nam, tương đương 274.300 đô-la Mỹ) làm thay đổi tỷ lệ góp vốn của các Nhà đầu tư; điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh và mục tiêu hoạt động của dự án.

2. Các Nhà đầu tư:

2.1. Bên Việt Nam: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI LÝ VẬN TẢI SAFI; Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0301471330 ngày 08 tháng 8 năm 2013 (thay đổi lần thứ 22) do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp; địa chỉ trụ sở chính: số 209, đường Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh;

Đại diện theo pháp luật: Ông NGUYỄN CAO CƯỜNG; sinh ngày 11 tháng 12 năm 1967; quốc tịch: Việt Nam; chứng minh nhân dân số 023770429 cấp ngày 08 tháng 3 năm 2013 tại Công an Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện tại: Số 429/4, đường Nguyễn Kiệm, Phường 9, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh; chức vụ: Giám đốc.

2.2. Bên nước ngoài: COSCO CONTAINER LINES SOUTH EAST ASIA PTE. LTD.; Giấy chứng nhận thành lập số 199408714G cấp ngày 29 tháng 11 năm 1994 tại Singapore; trụ sở đăng ký tại: 16 Raffles Quay, #36-01 Hong Leong Building, Singapore (048581);

Đại diện theo ủy quyền: Ông WANG SHANHE; sinh ngày 27 tháng 9 năm 1970; quốc tịch: Trung Quốc; hộ chiếu số P01324292 cấp ngày 20 tháng 5 năm 2011 tại Trung Quốc; địa chỉ thường trú và chỗ ở hiện nay tại: 55B Lorong Sarhad, Singapore (119166); chức vụ: Giám Đốc.

Đăng ký thành lập doanh nghiệp và thực hiện dự án đầu tư với nội dung sau:

Điều 1. Nội dung đăng ký kinh doanh:

1. Tên Doanh nghiệp: CÔNG TY TNHH COSCO CONTAINER LINES VIỆT NAM; tên doanh nghiệp bằng tiếng nước ngoài: COSCO CONTAINER LINES VIETNAM COMPANY LIMITED; tên viết tắt: COSCON VIỆT NAM.

Doanh nghiệp có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và phải mở tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật Việt Nam.

2. Loại hình doanh nghiệp: Công ty TNHH có hai thành viên trở lên.

3. Địa chỉ trụ sở chính: số 209, đường Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chi nhánh tại số 4, đường Lê Thánh Tông, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Văn phòng giao dịch tại số 8, phố Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.



4. Ngành, nghề kinh doanh:

Stt	Tên ngành	Mã ngành kinh tế Việt Nam	Mã CPC
1	Dịch vụ đại lý kho vận;	5210	742
2	Giao nhận hàng hóa; Đại lý container, cụ thể là: thực hiện các công việc phục vụ quá trình vận chuyển, giao nhận hàng hóa trên cơ sở hợp đồng vận chuyển bằng đường biển (kể cả hợp đồng vận tải đa phương thức); cho thuê, nhận thuê hộ phương tiện vận tải biển, thiết bị bốc dỡ, kho hàng, bến bãi, cầu tàu và các thiết bị chuyên dùng khác; lấy mẫu, cân hàng hóa liên quan đến vận tải;	5229	
3	Dịch vụ vận tải hàng hóa, trừ vận tải nội địa: - Bán và tiếp thị dịch vụ vận tải biển qua giao dịch trực tiếp với khách hàng, từ niêm yết giá tới lập chứng từ; - Đại diện cho chủ hàng; - Cung cấp thông tin kinh doanh theo yêu cầu; - Chuẩn bị tài liệu liên quan đến chứng từ vận tải bao gồm chứng từ hải quan hoặc chứng từ khác liên quan đến xuất xứ và đặc tính của hàng vận chuyển; - Cung cấp dịch vụ vận tải biển bao gồm cả dịch vụ vận tải nội địa bằng tàu mang cờ Việt Nam trong trường hợp cung cấp dịch vụ vận tải tích hợp; - Thay mặt công ty, bao gồm việc tổ chức cho tàu vào cảng, tiếp nhận hàng khi có yêu cầu, thu cước phí, cấp vận đơn đường biển và đặt chỗ; - Đàm phán và ký hợp đồng vận tải đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và đường biển liên quan đến hàng hóa do công ty vận chuyển.		7212

5. Vốn điều lệ: 15.401.445.000 (mười lăm tỷ bốn trăm lẻ một triệu bốn trăm bốn mươi lăm nghìn) đồng Việt Nam, tương đương 874.300 (tám trăm bảy mươi bốn nghìn ba trăm) đô-la Mỹ, bằng tiền mặt, với cơ cấu vốn góp của các thành viên như sau:

- CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI LÝ VẬN TẢI SAFI góp 306.000 (ba trăm lẻ sáu ngàn) đô-la Mỹ, tương đương 4.896.000.000 (bốn tỷ tám trăm chín mươi sáu triệu) đồng Việt Nam, chiếm 35% (ba mươi lăm phần trăm) vốn điều lệ;



- COSCO CONTAINER LINES SOUTH EAST ASIA PTE. LTD. góp 568.300 (năm trăm sáu mươi tám ngàn ba trăm) đô-la Mỹ, tương đương 10.505.445.000 (mười tỷ năm trăm lẻ năm triệu bốn trăm bốn mươi lăm nghìn) đồng Việt Nam, chiếm 65% (sáu mươi lăm phần trăm) vốn điều lệ.

Tiến độ góp vốn điều lệ:

+ Vốn điều lệ ban đầu (9.600.000.000 đồng Việt Nam, tương đương 600.000 đô-la Mỹ): hoàn tất việc góp vốn kể từ ngày 29 tháng 4 năm 2008.

+ Vốn điều lệ bổ sung: (5.801.445.000 đồng Việt Nam, tương đương 274.300 đô-la Mỹ): hoàn tất việc góp vốn trong vòng 36 (ba mươi sáu) tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đầu tư thay đổi lần thứ 4.

6. Người đại diện theo pháp luật: Ông ZHANG JING; sinh ngày 11 tháng 5 năm 1960; quốc tịch: Trung Quốc, hộ chiếu số G46410488 cấp ngày 03 tháng 12 năm 2010 tại Trung Quốc; địa chỉ thường trú: The House # 12-301 HaiDian Division, Beijing, China và chỗ ở hiện nay tại số 3A10a-2-10 Khu Garden Court 1, phường Tân Phong, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; chức vụ: Tổng Giám đốc.

Điều 2. Nội dung dự án đầu tư:

1. Tên dự án đầu tư: CÔNG TY TNHH COSCO CONTAINER LINES VIỆT NAM.

2. Mục tiêu và quy mô của dự án:

- Dịch vụ đại lý kho vận;

- Giao nhận hàng hóa; Đại lý container, cụ thể là: thực hiện các công việc phục vụ quá trình vận chuyển, giao nhận hàng hóa trên cơ sở hợp đồng vận chuyển bằng đường biển (kể cả hợp đồng vận tải đa phương thức); cho thuê, nhận thuê hộ phương tiện vận tải biển, thiết bị bốc dỡ, kho hàng, bến bãi, cầu tàu và các thiết bị chuyên dùng khác; lấy mẫu, cân hàng hóa liên quan đến vận tải;

- Dịch vụ vận tải hàng hóa, trừ vận tải nội địa:

+ Bán và tiếp thị dịch vụ vận tải biển qua giao dịch trực tiếp với khách hàng, từ niêm yết giá tới lập chứng từ;

+ Đại diện cho chủ hàng;

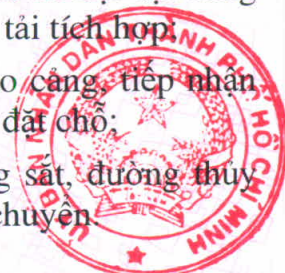
+ Cung cấp thông tin kinh doanh theo yêu cầu;

+ Chuẩn bị tài liệu liên quan đến chứng từ vận tải bao gồm chứng từ hải quan hoặc chứng từ khác liên quan đến xuất xứ và đặc tính của hàng vận chuyển;

+ Cung cấp dịch vụ vận tải biển bao gồm cả dịch vụ vận tải nội địa bằng tàu mang cờ Việt Nam trong trường hợp cung cấp dịch vụ vận tải tích hợp;

+ Thay mặt công ty, bao gồm việc tổ chức cho tàu vào cảng, tiếp nhận hàng khi có yêu cầu, thu cước phí, cấp vận đơn đường biển và đặt chỗ;

+ Đàm phán và ký hợp đồng vận tải đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và đường biển liên quan đến hàng hóa do công ty vận chuyển.



3. Địa điểm thực hiện dự án: số 209, đường Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Tổng vốn đầu tư: 32.000.000.000 (ba mươi hai tỷ) đồng Việt Nam tương đương 2.000.000 (hai triệu) đô-la Mỹ; Trong đó, vốn góp thực hiện dự án là 15.401.445.000 (mười lăm tỷ bốn trăm lẻ một triệu bốn trăm bốn mươi lăm nghìn) đồng Việt Nam tương đương 874.300 (tám trăm bảy mươi bốn ngàn ba trăm) đô-la Mỹ, bằng tiền mặt, với tỷ lệ vốn góp của các Nhà đầu tư như quy định tại Khoản 5, Điều 1 của Giấy chứng nhận đầu tư này.

Tiến độ góp vốn thực hiện dự án:

+ Vốn góp ban đầu (9.600.000.000 đồng Việt Nam, tương đương 600.000 đô-la Mỹ): hoàn tất việc góp vốn kể từ ngày 29 tháng 4 năm 2008.

+ Vốn góp bổ sung (5.801.445.000 đồng Việt Nam, tương đương 274.300 đô-la Mỹ): hoàn tất việc góp vốn trong vòng 36 (ba mươi sáu) tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đầu tư thay đổi lần thứ 4.

5. Thời hạn hoạt động của dự án là 25 (hai mươi lăm) năm, kể từ ngày 18 tháng 8 năm 1998.

6. Tiến độ thực hiện dự án: Dự án đã được triển khai và đi vào hoạt động từ năm 1998.

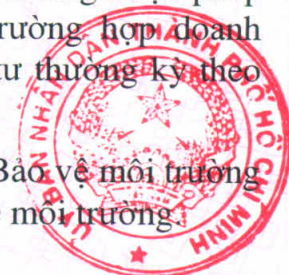
7. Các điều kiện ràng buộc đối với hoạt động của dự án:

- Doanh nghiệp phải đáp ứng các điều kiện về năng lực thực hiện các hoạt động đã đăng ký theo quy định của Nghị định số 140/2007/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2007 của Chính phủ, quy định chi tiết Luật Thương mại và điều kiện kinh doanh dịch vụ lô-gi-stíc và giới hạn trách nhiệm đối với thương nhân kinh doanh dịch vụ lô-gi-stíc.

- Doanh nghiệp phải báo cáo định kỳ hàng tháng, hàng quý, hàng năm về Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh các Biểu mẫu liên quan đến doanh nghiệp được quy định tại Thông tư số 04/2011/TT-BKHĐT ngày 31 tháng 3 năm 2011 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định hệ thống biểu mẫu báo cáo thống kê cơ sở áp dụng đối với doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp và dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.

- Doanh nghiệp phải chấp hành các quy định về giám sát và đánh giá đầu tư theo Nghị định số 113/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 12 năm 2009 của Chính phủ về giám sát và đánh giá đầu tư, Thông tư số 13/2010/TT-BKH ngày 02 tháng 6 năm 2010 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định về mẫu báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư. Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền không được phép điều chỉnh dự án đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư trong trường hợp doanh nghiệp/Nhà đầu tư không thực hiện giám sát, đánh giá đầu tư thường kỳ theo quy định.

- Doanh nghiệp phải chấp hành các quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản pháp luật có liên quan đến việc thi hành bảo vệ môi trường.



- Doanh nghiệp phải lưu ý áp dụng các biện pháp và phương án cụ thể đáp ứng các yêu cầu về phòng chống cháy nổ, an toàn lao động tại địa điểm thực hiện dự án theo quy định pháp luật hiện hành.

- Doanh nghiệp phải chấp hành các quy định về đảm bảo an toàn giao thông đường bộ của Luật Giao thông đường bộ và các văn bản hướng dẫn có liên quan; phải sắp xếp và bố trí hợp lý nơi để xe cho khách hàng, cho nhân viên của Công ty và đảm bảo không lấn chiếm lòng lề đường gây ùn tắc giao thông tại địa điểm hoạt động.

- Doanh nghiệp phải chấp hành các quy định của Nhà nước khi có sự điều chỉnh quy hoạch về ngành nghề kinh doanh hoặc địa điểm hoạt động mà không yêu cầu bất kỳ khoản bồi thường nào từ phía Nhà nước Việt Nam.

- Dự án sẽ chấm dứt hoạt động theo quy định tại Điều 65 Luật Đầu tư, Điều 68 Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

8. Các ưu đãi đối với dự án: Doanh nghiệp được xem xét miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu theo quy định của Luật Thuế Xuất khẩu, Thuế Nhập khẩu số 45/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005 và các văn bản hướng dẫn, điều chỉnh có liên quan.

Điều 3.

Trong quá trình hoạt động, Doanh nghiệp phải chấp hành pháp luật Việt Nam, các quy định của Giấy chứng nhận đầu tư và Điều lệ Doanh nghiệp.

Mọi điều khoản của Điều lệ Doanh nghiệp trái với nội dung của Giấy chứng nhận đầu tư này và pháp luật Việt Nam phải được hiểu theo quy định của Giấy chứng nhận đầu tư này và pháp luật Việt Nam.

Doanh nghiệp có trách nhiệm liên hệ với cơ quan quản lý nhà nước có liên quan để biết và thực hiện đúng ý kiến của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại Công văn số 2607/NHNN-PC ngày 15 tháng 4 năm 2013 về việc các Nhà đầu tư/Doanh nghiệp không có chức năng tín dụng thực hiện cho vay và tính lãi suất như một tổ chức tín dụng.

Doanh nghiệp/Nhà đầu tư phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật Việt Nam về hạch toán tài chính - kế toán, quy định về kê khai thuế và các quy định pháp luật có liên quan; thực hiện các nghĩa vụ tài chính với Nhà nước Việt Nam theo quy định.

Điều 4.

Giấy chứng nhận đầu tư này đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Giấy chứng nhận đầu tư số 411022000232, chứng nhận thay đổi lần thứ 3 ngày 29 tháng 8 năm 2013 do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp.



Điều 5.

Giấy chứng nhận đầu tư này được lập thành 03 (ba) bản gốc; một bản cấp cho CÔNG TY TNHH COSCO CONTAINER LINES VIỆT NAM, một bản đăng ký tại Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và một bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh./.

Sao gửi:

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Công Thương;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Sở Công Thương;
- Sở Giao thông vận tải;
- Sở Lao động-Thương binh và Xã hội;
- Cục Thuế Tp.HCM;
- Cục Thống kê Tp.HCM;
- Cục Hải quan Tp.HCM;
- Công an Tp.HCM;
- BHXH Tp.HCM;
- UBND Quận 1.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Mạnh Hà